

Số: 13/2024/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí
sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 ban hành
kèm theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP
ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức
thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của
Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân
sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của
Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định, hướng dẫn thực hiện Nội dung 09
thuộc thành phần số 02 và nội dung 02 thuộc thành phần số 08 của
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn nội dung thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 6810/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của của Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Mức hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở

1. Chi mua sắm thiết bị đối với cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện chưa có thiết bị kỹ thuật để số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện, gồm: Máy tính (có khả năng cài đặt phần mềm biên tập chương trình truyền hình, biên tập chương trình phát thanh); phần mềm biên tập chương trình truyền hình; phần mềm biên tập chương trình phát thanh; máy quay phim chuyên dụng; máy thu âm chuyên dụng (máy ghi âm); máy ảnh và các thiết bị kỹ thuật cần thiết khác.

Mức hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/huyện, thị xã, thành phố Huế theo kế hoạch được phê duyệt.

2. Chi mua sắm, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng của đài truyền thanh xã: Thực hiện theo quy định tại Điều 82 của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Mức hỗ trợ cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại

Mức hỗ trợ 50% tổng kinh phí hỗ trợ cho một (01) cơ sở, tổ chức, cá nhân theo dự án, mô hình, kế hoạch, phương án cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

- Hỗ trợ mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ tối đa không quá 200 triệu đồng;
- Hỗ trợ đầu tư dự án, mô hình, kế hoạch, phương án tối đa không quá 500 triệu đồng, trong đó đã bao gồm mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Mức hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở

1. Đối tượng áp dụng: Các thiết chế văn hoá, thể thao cấp xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Mức hỗ trợ:

a) Chi hỗ trợ mua sắm thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của địa phương và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã: 32 triệu đồng/thiết chế.
- Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn: 20 triệu đồng/thiết chế.

b) Chi hỗ trợ xây dựng tủ sách cho Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tủ sách xã: 20 triệu đồng/01 tủ sách.
- Tủ sách thôn: 12 triệu đồng/01 tủ sách.

c) Chi hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với thiết chế văn hóa, thể thao xã, thôn và hỗ trợ kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã, thôn theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã: Kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã là 20 triệu đồng/01 năm.

- Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn: Kinh phí tổ chức giải thể thao cấp thôn là 12 triệu đồng/01 năm.

d) Chi sản xuất và cấp phát ấn phẩm tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về các mô hình tiêu biểu về bảo tồn văn hóa truyền thống trong xây dựng nông thôn mới. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.

đ) Chi tổ chức các lớp tập huấn và truyền dạy theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Mức chi thực hiện theo các quy định khoản 1 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

Đối với các nội dung, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ kinh phí thực hiện trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh; Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, NN&PTNT;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu